TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH Bản án số: **04**/2025/HS-ST Ngày: 17/01/2025	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**
Các Hội thẩm nhân dân: bà **Lê Thị Thu Anh**
bà **Đinh Thanh Hoàn**

- Thư ký phiên tòa: bà **Lục Thanh Hương**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*:** ông **Bùi Đình Thi**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/**Hoàng Văn K** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 05/01/1991, tại: Văn Y, Yên Bái; nơi thường trú: thôn Đ, xã Đại Ph, huyện Văn Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 06/8/2024; con ông: Hoàng Đình Ng và bà Hoàng Thị S; vợ: Đặng Thị Th, con: 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/7/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái - có mặt.

2/**Nguyễn Văn M** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 17/11/1990, tại: Đông Triều, Quảng Ninh; nơi thường trú: khu Xuân V, phường Xuân S, thị xã Đông Tr (nay là thành phố Đông Tr), tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện tại: khu 8, phường Hải H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Ch; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 27/9/2012, bị Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 21/12/2012, bị Toà án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn), tỉnh Hải Dương xử phạt 08 năm 03 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; Tổng hợp hình phạt 07 năm tù của bản án Toà án huyện Kim Thành tuyên ngày 27/9/2012, buộc Mạnh chấp hành

hình phạt chung của 02 bản án là 15 năm 03 tháng tù. Ngày 11/5/2022, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; tiền sự: chưa; bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/7/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái - có mặt.

3/**Vũ Văn N** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 23/9/1997, tại: M, Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 5, phường Hải Y, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn B và bà Lương Thị Q; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 20/8/2020, bị Toà án Lê Chân, Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; chấp hành xong án phạt tù ngày 23/5/2021; ngày 16/8/2022, bị Toà án thành phố Móng Cái xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chấp ma tuý", chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2023; tiền sự: ngày 09/7/2024, Uỷ ban nhân dân phường Hải Hoà, thành phố Móng Cái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" trong thời hạn 03 tháng; bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/7/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái - có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: chị **Lý Thuỳ L**, sinh ngày: 11/01/2009; nơi cư trú: xóm H, xã Khe M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên- vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*: anh **Diệp Văn D**, cháu **Lò Thị Kim Nh**; cháu **Lò Thị Ng**; - vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: chị **Đinh Thị Nga** - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Kim và Diệp Văn D cùng làm công nhân xây dựng tại công trình Vinhome Móng Cái thuộc khu 2, phường H, thành phố M. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/7/2024, sau khi ăn uống tại ký túc xá công ty thì Kim rủ Dũng đến quán karaoke Lan Vy có địa chỉ tại số 343 Trần Nhân Tông, thuộc khu 8, phường H, thành phố M, do Nguyễn Văn M làm chủ để hát karaoke. Tại đây, K và D được M đưa vào phòng "Vip2" của quán để hát và gọi 02 nhân viên nữ là Lò Thị Kim Nh (sinh ngày 02/8/2008) và Lò Thị Ng (sinh ngày 16/6/2008), cùng trú tại: Bản Lọng Ch, xã Na S, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên; cùng thuê trọ tại khu 8, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, vào phòng để phục vụ.

Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 24/7/2024, K có nhu cầu sử dụng ma tuý Ketamine nên đã đi ra ngoài khu vực phòng khách của quán để hỏi Mạnh "Có ke gì không". M hiểu ý K muốn sử dụng ma tuý Ketamine tại phòng hát nên đồng ý hỏi mua giúp rồi Mạnh bảo K vào trong phòng hát đợi. Sau khi K vào phòng thì M gọi điện cho Vũ Văn N hỏi mua 01 túi Ketamine, N đồng ý và báo giá là 2.500.000 đồng. M đồng ý và gọi N đến quán hát, N điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA màu đỏ, gắn biển kiểm soát (BKS): 14A - 491.52 đến đỗ trước cửa quán Lan V. Tại đây, N lấy 01 túi ma tuý cất giấu sẵn trên xe ô tô mang vào trong quán để lên bàn lễ tân cho M. M cầm túi ma tuý cho vào đĩa hoa quả rồi mang vào phòng hát cho K. K kiểm tra đĩa hoa quả thì thấy 01 túi nilon chứa ma tuý Ketamine trong đĩa. K bỏ hoa quả ra lau sạch và dùng bật lửa hơ nóng đĩa. Tiếp đó, K bảo D ra ngoài mượn 01 chiếc thẻ cứng (K không nói cho D biết mượn thẻ để làm gì), D đi ra hỏi M "có thẻ hay căn cước gì không?". M hiểu ý D

mượn thẻ để đánh Ketamine nên về phòng ngủ của M lấy 01 thẻ căn cước mang tên Lý Thuỳ L (nhân viên cũ, đã bỏ việc) rồi tự mang thẻ căn cước vào phòng đưa cho D, D đưa lại thẻ cho Kim. Sau đó, K lấy 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cuộn thành ống hút. Cuộn xong, K xé túi nilon rồi đổ hết ma tuý Ketamine trong túi ra đĩa rồi cầm thẻ căn cước nghiền mịn ma tuý Ketamine và kẻ thành các đường và dùng ống hút để hít ma tuý qua đường mũi. Hít xong K bê đĩa Ketamine lên mời Ngọc hít 01 đường. Ngọc hít xong thì K bê đĩa cho D hít 01 đường ke. K mời Nh nhưng Nh không sử dụng nên K để đĩa ma tuý lên mặt bàn cho ai có nhu cầu thì sử dụng. Sau đó, khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, khi K đang bê đĩa lên tự hít ma tuý thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Lúc này, N cũng đang ngồi ở phòng khách đợi M thanh toán tiền mua ma tuý thì bị kiểm tra, bắt giữ và thu giữ: trên tay Hoàng Văn K: 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng trên mặt đĩa có chứa: chất bột màu trắng, nghi là ma túy, được thu vào túi nilon trong suốt; 01 (một) thẻ Căn cước công dân mang tên Lý Thuỳ L, sinh ngày: 11/01/2009, số 019309009126, trên bề mặt thẻ căn cước bám dính chất bột màu trắng, nghi là ma tuý; 01 (một) ống hút hình trụ tròn được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), hai đầu ống được cố định bằng giấy màu đỏ, trên bề mặt ống bám dính chất bột màu trắng, nghi là ma tuý.

Thu giữ trên mặt bàn: 01 vỏ túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp nhựa, mép túi có đường kẻ màu xanh, túi bị xé rách thành 02 phần, bên trong túi bám dính chất bột màu trắng, nghi là ma tuý. Tạm giữ của Hoàng Văn K: 01 điện thoại, nhãn hiệu iPhone, màu bạc, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim số 0919.299.012; 01 điện thoại, nhãn hiệu iPhone, màu hồng, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim số 0372.421.772 của Diệp Văn D; 01 điện thoại, nhãn hiệu iPhone, trắng, đã qua sử dụng, không gắn sim điện thoại của Lò Thị Kim N; 01 điện thoại, nhãn hiệu iPhone, màu tím, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim số 0862.247.100 của Lò Thị Ngọc.

Khám xét khẩn cấp xe ô tô 14A - 49152 của Vũ Văn N phát hiện, thu giữ: 01 hộp nhựa trong suốt, chứa: 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp nhựa, bên trong có 07 vỏ túi nilon trong suốt, miệng túi khóa kẹp nhựa, chưa qua sử dụng; 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp nhựa, bên trong có 04 (bốn) vỏ túi nilon trong suốt, miệng túi khóa kẹp nhựa, chưa qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu đỏ, trên vỏ bao thuốc có chữ Trung Quốc, bên trong chứa: 05 túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp nhựa, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý; 01 cân điện tử màu đen. Tạm giữ xe ô tô nhãn hiệu KIA màu đỏ, BKS: 14A - 49152.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra: Nguyễn Văn M giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen, đã qua sử dụng, gắn sim số 0388.622.279; Vũ Văn N giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám, đã qua sử dụng, trong lắp sim số 0916.118.236 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0349.166.318.

Kết luận giám định số 1171 và 1172 ngày 31/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Mẫu vật M1 đến M10 là ma tuý, loại Ketamine; khối lượng: M1: 0,304g, M2, M3, M4 dạng vết, không xác định được khối lượng; M5: 0,065g, M6: 0,703g, M7: 0,608g, M8: 0,679g, M9: 0,995g và M10 là 0,218g.

- Tìm thấy Dehydronorketamine (là sản phẩm chuyển hoá của ma tuý Ketamine) trong mẫu nước tiểu của Hoàng Văn Kim, Diệp Văn Dũng; không tìm thấy chất ma tuý

thường gặp và sản phẩm chuyển hoá trong mẫu nước tiểu của Lò Thị Kim Như và Lò Thị Ngọc.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc ô tô nhãn hiệu Kia Cerato, biển kiểm soát: 14A-491.52 của bà Vũ Thị Hương, bà Hương cho Nam mượn xe để đi lại, không biết Nam dùng vào việc phạm tội. Nên ngày 18/8/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà H. Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone cùng sim liên lạc tạm giữ của Diệp Văn D, 01 chiếc điện thoại Iphone không gắn sim liên lạc tạm giữ của Lò Thị Kim Nh và 01 chiếc điện thoại Iphone gắn sim liên lạc tạm giữ của Lò Thị Ng, đều không liên quan hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, Vũ Văn N khai nhận 06 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trong xe ô tô là ma tuý Ketamine mà Nam cất giấu để bán cho ai có nhu cầu hỏi mua. Toàn bộ số ma tuý của Nam là do 01 người đàn ông tên Quý (không rõ, lai lịch, địa chỉ cụ thể) đưa cho để bán.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Lý Thuỳ L trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: trước kia chị có làm nhân viên tại quán karaoke Lan V một thời gian, sau đó chị L nghỉ làm và chị có quên căn cước công dân ở quán.

Người làm chứng Diệp Văn D, Lò Thị Ng, Lò Thị Kim Nh trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Người chứng kiến chị Đinh Thị Ng trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: vào khoảng 02 giờ 20 phút ngày 24/7/2024, chị Ng được Công an phường H, thành phố M mời đến chứng kiến việc kiểm tra hành chính tại phòng Vip 2, quán karaoke Lan Vy, số 343, đường Trần Nhân Tông, khu 8, phường H, thành phố M, trong đó có Hoàng Văn K, Diệp Văn D, Lò Thị Ng, Lò Thị Kim Nh về việc sử dụng ma tuý như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 09/CT - VKSMC ngày 17/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo **Hoàng Văn K** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo **Nguyễn Văn M** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*", theo quy định tại điểm b, c, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo **Vũ Văn N** về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*", theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: các bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Hoàng Văn K* từ *08 (tám)* năm đến *08 (tám) 06 (sáu)* tháng tù, về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2024.

Áp dụng: điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn Văn M* từ *08 (tám)* năm *06 (sáu)* tháng đến *09 (chín)* năm tù, về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2024.

Áp dụng: điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Vũ Văn N* từ *08 (tám)* năm đến *08 (tám) 06 (sáu)* tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Áp dụng: điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen thu giữ của Nguyễn Văn M, 01 chiếc điện thoại Iphone màu xám thu giữ của Vũ Văn N; 100.000đ (một trăm nghìn đồng), mã số hiệu QA 21219960.

+ Trả lại: Vũ Văn N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim; Hoàng Văn K 01 (một) điện thoại, nhãn hiệu iPhone, màu bạc, đã qua sử dụng, gắn sim; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Lý Thuỳ L, số 019309009126.

+ Tịch thu tiêu hủy: 3,23 Methamphetamine ma tuý hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong, 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có kẹp nhựa bên trong có: 07 (bảy) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có kẹp nhựa bên trong có: 04 (bốn) túi nilon màu trắng 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu đỏ, trên vỏ bao thuốc có chữ Trung Quốc; 01 (một) hộp nhựa trong suốt; 01 (Một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính khoảng 23,5cm; 02 (hai) thẻ sim số 0388.622.279 và 0916.118.236.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng ngày 24/7/2024; các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; Kết luận giám định số 1171 và 1172 ngày 31/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: rạng sáng ngày 24/7/2024, tại quán karaoke Lan Vy tại số 343 Trần Nhân Tông, thuộc khu 8, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vũ Văn N có hành vi bán trái phép 01 túi ma tuý Ketamine cho Nguyễn Văn M với giá 2.500.000 đồng; ngoài ra, N còn có hành vi cất giấu 3,208 gam ma tuý Ketamine mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt giữ. Cũng trong khoảng thời gian trên tại phòng hát "Vip 2" của quán karaoke Lan V, Nguyễn Văn M

có hành vi cung cấp chất ma túy và dụng cụ sử dụng để cho Hoàng Văn K tổ chức cho Diệp Văn D và cho Lò Thị Ng (sinh ngày 16/6/2008) sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi của Hoàng Văn K tổ chức cho Diệp Văn D và Lò Thị Ng (sinh ngày 16/6/2008) sử dụng trái phép chất ma tuý, cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi cung cấp chất ma túy và chuẩn bị dụng cụ, địa điểm sử dụng của Nguyễn Văn M để Hoàng Văn K tổ chức cho Diệp Văn D và Lò Thị Ng sử dụng trái phép chất ma tuý cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, c, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi bán trái phép 01 túi ma tuý Ketamine của Vũ Văn N cho Nguyễn Văn M với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì lợi nhuận và nhu cầu cá nhân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Xét vai trò của các bị cáo:

Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy": các bị cáo Kim và Mạnh khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc thống nhất, cấu kết chặt chẽ với nhau từ trước mà do nhất thời phạm tội nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Kim là người khởi xướng và nhờ bị cáo Mạnh mua hộ ma tuý để tổ chức cho Dũng, Ngọc sử dụng trái phép chất ma tuý, bị cáo Mạnh có vai trò giúp sức mua hộ ma tuý, chuẩn bị dụng cụ, địa điểm cho bị cáo Kim tổ chức sử dụng ma tuý cho người khác. Ngoài ra, bị cáo Kim và bị cáo Mạnh còn phạm tội đối với người dưới 18 tuổi là Ngọc. Như vậy, bị cáo Kim và bị cáo Mạnh giữ vai trò ngang nhau.

Đối với tội "Mua bán trái phép chất ma tuý": bị cáo N một mình thực hiện hành vi mua bán ma túy để kiếm lời nên N sẽ độc lập chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, đối với bị cáo M ngày 27/9/2012, bị Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 21/12/2012, bị Toà án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn), tỉnh Hải Dương xử phạt 08 năm 03 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; Tổng hợp hình phạt 07 năm tù của bản án Toà án huyện Kim Thành tuyên ngày 27/9/2012, buộc Mạnh chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 15 năm 03 tháng tù. Ngày 11/5/2022, chấp hành xong hình phạt tù; đối với bị cáo Nam ngày 20/8/2020, bị Toà án Lê Chân, Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; chấp hành xong án phạt tù ngày 23/5/2021;

ngày 16/8/2022, bị Toà án thành phố Móng Cái xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chấp ma tuý", chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2023; tiền sự: ngày 09/7/2024, Uỷ ban nhân dân phường Hải Hoà, thành phố Móng Cái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" trong thời hạn 03 tháng. Nhưng bị cáo M và bị cáo N không lấy đó làm bài học, không biết tu dưỡng rèn luyện bản thân, đến nay lại tiếp tục phạm tội nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo M và N.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo Hoàng Văn Kim, Nguyễn Văn Mạnh, Vũ Văn Nam đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen, gắn sim thu giữ của bị cáo M và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu xám, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim thu giữ của Vũ Văn N là phương tiện các bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy và 100.000đ (một trăm nghìn đồng), mã số hiệu QA 21219960 bị cáo Kim dùng để làm dụng cụ sử dụng ma tuý, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim của bị cáo N; 01 (một) điện thoại, nhãn hiệu iPhone, màu bạc, đã qua sử dụng, gắn sim của bị cáo K đều không liên quan đến việc phạm tội; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Lý Thuỳ L, số 019309009126, chị L không biết việc bị cáo M dùng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho chị L và trả lại điện thoại bị cáo K và bị cáo N.

+ 3,23 Methamphetamine ma tuý, mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 1171/KL-KTHS ngày 31 tháng 7 năm 2024 được niêm phong theo đúng quy định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có kẹp nhựa bên trong có: 07 túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có kẹp nhựa bên trong có: 04 túi nilon màu trắng 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu đỏ, trên vỏ bao thuốc có chữ Trung Quốc; 01 (một) hộp nhựa trong suốt, kích thước khoảng (8,5x5,5x3) cm; 01 (Một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính khoảng 23,5cm và 02 (hai) thẻ sim số 0388.622.279 và 0916.118.236 gắn trong máy điện thoại của bị cáo Mạnh và Nam đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với Diệp Văn D, Lò Thị Ng có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Cơ quan điều tra hoàn thiện hồ sơ, xử phạt theo quy định. Đối với việc D mượn thẻ căn

cước công dân từ Nguyễn Văn M cho Hoàng Văn K dùng để nghiền ma tuý, do không biết việc mượn căn cước sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý hình sự đối với D về hành vi giúp sức "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Đối với chị Lý Thuỳ L, chị L quên căn cước ở quán karaoke, không biết việc thẻ căn cước được dùng vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Quý là người đưa ma tuý cho Vũ Văn N bán, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn K** *08* (*tám*) năm *06 (sáu*) tháng tù, về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 24/7/2024.

Căn cứ vào: điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** *08* (*tám*) năm *06 (sáu*) tháng tù, về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 24/7/2024.

Căn cứ vào: điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn N** *08* (*tám*) năm *06 (sáu*) tháng tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 24/7/2024.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ: điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen của bị cáo M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu xám, đã qua sử dụng của bị cáo N và 100.000đ (một trăm nghìn đồng), mã số hiệu QA 21219960.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim của bị cáo Nam; 01 (một) điện thoại, nhãn hiệu iPhone, màu bạc, đã qua sử dụng, gắn sim của bị cáo Kim đều không liên quan đến việc phạm tội; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Lý Thuỳ L, số 019309009126 cho Lý Thuỳ L.

- Tịch thu tiêu hủy: 3,23 Methamphetamine ma tuý, mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 1171 ngày 31 tháng 7 năm 2024 được niêm phong theo đúng quy định; 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có kẹp nhựa bên trong có: 07 túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có kẹp nhựa bên trong có: 04 túi nilon màu trắng 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu đỏ, trên vỏ bao thuốc có chữ Trung Quốc; 01 (một) hộp nhựa trong suốt, kích thước khoảng (8,5x5,5x3)cm; 01 (Một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính khoảng 23,5cm; 02 (hai) thẻ sim số 0388.622.279 và 0916118236.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40/2025/THA, ngày 18/12/2024).

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo *Hoàng Văn K, Nguyễn Văn M* và *Vũ Văn N* mỗi bị cáo phải chịu *200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ: khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thành phố Móng Cái;*
- *Công an TpMóng Cái;*
- *Nhà tạm giữ Công an tp Móng Cái;*
- *Cơ quan Thi hành án Hình sự;*
- *Cơ quan Thi hành án Dân sự;*
- *Các bị cáo;*
-*Người CQLNVLQ;*
- *Sở tư pháp*;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thành phố Móng Cái;*
- *Công an Tp Móng cái;*
- *Thi hành án;*
- *Các Bị cáo;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ